

Số: /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao chỉ tiêu giải quyết việc làm; chỉ tiêu tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề và chỉ tiêu bảo hiểm xã hội tự nguyện năm 2024 cho các xã, phường trên địa bàn thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Thành ủy Bắc Kạn về nhiệm vụ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 366/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Bắc Kạn về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh thành phố Bắc Kạn năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội cho các huyện, thành phố thực hiện năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bắc Kạn tại Tờ trình số: 15/TTr-LĐTBOXH ngày 15 tháng 01 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu giải quyết việc làm; chỉ tiêu tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề và chỉ tiêu tham gia BHXH tự nguyện năm 2024 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, cụ thể như sau:

(Có 02 biểu phụ lục kèm theo)

Điều 2. Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Bắc Kạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử

- Như Điều 3 (T/h);
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- TT Thành ủy, HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- UB MTTQ Việt Nam thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu VT, LĐT BXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hà Bắc

**BIỂU PHÂN BỐ CHỈ TIÊU GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM,
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2024
của UBND thành phố Bắc Kạn)*

TT	ĐƠN VỊ <i>(Các xã, phường)</i>	CHỈ TIÊU GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM		SỐ LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG		BHXH TỰ NGUYỆN	
		Tổng số	Trong đó: Lao động nữ	Tổng số	Trong đó: Lao động nữ	Số người tham gia năm 2024	Tốc độ tăng trưởng BHTN % so với 2023
1	Phường Sông Cầu	100	34	9	2	424	23%
2	Phường Đức Xuân	100	34	9	1	359	
3	Phường P. Chí Kiên	90	30	6	1	294	
4	Phường N.T. Minh Khai	85	30	6	1	313	
5	Phường Huyền Tụng	95	32	8	2	189	
6	Phường Xuất Hoá	75	26	4	1	123	
7	Xã Nông Thượng	85	30	4	1	174	
8	Xã Dương Quang	70	24	4	1	107	
TỔNG CỘNG		700	240	50	10	1.983	

BIỂU PHÂN BỐ CHỈ TIÊU TƯ VẤN, GIỚI THIỆU VIỆC LÀM NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2024
của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	ĐƠN VỊ (Các xã, phường)	CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ	CHỈ TIÊU TƯ VẤN GIỚI THIỆU VIỆC LÀM		SỐ LAO ĐỘNG TÌM ĐƯỢC VIỆC	
			Tổng số	Trong đó: lao động nữ	Tổng số	Trong đó: lao động nữ
1	Phường Sông Cầu	80	90	45	6	2
2	Phường Đức Xuân	35	90	45	6	2
3	Phường Phùng Chí Kiên	0	80	40	4	2
4	Phường Ng.T.Minh Khai	35	70	39	3	1
5	Phường Huyền Tụng	80	80	40	4	2
6	Phường Xuất Hoá	35	60	31	3	1
7	Xã Nông Thượng	70	70	30	2	1
8	Xã Dương Quang	35	60	30	2	1
TỔNG CỘNG		370	600	300	30	12

